

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2085/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã Hiếu Liêm, Thiện Tân, Bình Lợi, Tân Bình, Tân An, Trị An, Thạnh Phú, Vĩnh Tân, Mã Đà, Bình Hòa của huyện Vĩnh Cửu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 220/TTr-LĐTBXH ngày 18 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã Hiếu Liêm, Thiện Tân, Bình Lợi, Tân Bình, Tân An, Trị An, Thạnh Phú, Vĩnh Tân, Mã Đà, Bình Hòa của huyện Vĩnh Cửu gồm 558 đối tượng là người lao động tự do, chi phí hỗ trợ là 558.000.000 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách huyện Vĩnh Cửu (50% dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách huyện).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG BỊ MẤT VIỆC
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2085 /QĐ-UBND ngày 22/6 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1. XÃ HIẾU LIÊM											
1	Bùi Thiện Chí	01/02/1967	272495263	Ấp 1, xã Hiếu Liên	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Lê Thị Kim Loan	05/10/1962	270854673	Ấp 1, xã Hiếu Liên	phụ bán quán cà phê	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Lâm Thị Minh	1959	272320535	Ấp 1, xã Hiếu Liên	Phụ bán quán nước	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Lê Thị Giải	05/11/1961	271783751	Ấp 1, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn phở, bún	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Vũ Thị Thoa	06/01/1988	132449350	Ấp 1, xã Hiếu Liên	phụ bán quán cà phê	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Vũ Văn Thanh	1964	272362039	Ấp 1, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn phở, bún	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Trần Thị Hiền	12/4/1972	272220663	Ấp 1, xã Hiếu Liên	di mua phế liệu bán lại	Ấp 1, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Nguyễn Thị Tuyết	21/6/1983	272873499	Ấp 2, xã Hiếu Liên	di mua ve chai bán lại	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
9	Nguyễn Thị Thúy Lành	12/5/1974	272654764	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn uống	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Doãn Thị Thủy	1971	272618799	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán đồ ăn sáng	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Đỗ Thị Châm	01/01/1981	271490227	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ cắt tóc	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Tà Thị Hoa	20/09/1952	272414855	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán nước mía	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Trần Thị Lọ	1967	270629917	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán nước giai khát	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
14	Lê Thị Hà	03/07/1979		Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn sáng	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Nguyễn Thị Kim Anh	11/03/1959	270159707	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán quán tạp hóa	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Nguyễn Xuân Mạnh	12/03/1992	024754684	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn uống	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000	TK: 6222205322071 tại ngân hàng Agribank	
17	Đào Văn Long	09/11/1990	271906454	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn uống	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Lê Thị Loan	22/02/1972	272675580	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn uống	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Bùi Sỹ Minh	30/11/1962	272220775	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Nguyễn Văn Đường	1954	271018903	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
21	Mai Thị Thúy Hằng	24/10/1982	271805953	Ấp 2, xã Hiếu Liên	phụ buôn bán đồ ăn sáng	Ấp 2, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Trương Thiên Hương	10/02/1972		Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ buôn bán đồ ăn sáng	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
23	Nguyễn Thị Anh	24/1/1954	272220779	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn uống	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
24	Đào Thị Duyên	15/01/1957	272220794	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán hàng ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Võ Thị Thắm	20/3/1982	271582698	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ buôn bán cà phê	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
26	Nguyễn Chí Trung	1964	272220561	Ấp 3, xã Hiếu Liên	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
27	Nguyễn Thị Kim Liễu	14/11/1960	271925417	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
28	Đào Tường Vy	29/10/1977	271377550	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán cơm	Biên Hòa, Đồng Nai	01/4/2020	0	1.000.000		
29	Lê Thái Bình	26/2/1964	270908162	Ấp 3, xã Hiếu Liên	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
30	Nguyễn Văn Hoat	1971		Ấp 3, xã Hiếu Liên	di mua phế liệu bán lại	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
31	Hà Văn Diên	24/8/1983	132186559	Ấp 3, xã Hiếu Liên	hướng dẫn du lich	Ấp 2, Xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
32	Đào Thị Thúy Đăng	07/10/1983	271535295	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ buôn bán trà sữa	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT trệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
33	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1970	272220662	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ buôn bán cải	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
34	Nguyễn Thị Lý	10/8/1964	271842652	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ quán ăn sáng	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
35	Trần Thị Thanh	20/6/1972	272220980	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
36	Nguyễn Thị Sen	10/10/1962	271552442	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
37	Võ Thị Nga	05/06/1961	270372718	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
38	Nguyễn Thị Mỹ Linh	10/12/1974	272199129	Ấp 3, xã Hiếu Liên	đi mua phế liệu bán tại	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
39	Dặng Thị Chùng	1968	271783388	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
40	Nguyễn Thị Thọ	1965	272220566	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán ăn	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
41	Lê Thị Bạch Nhân	10/5/1960	021241991	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán com	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
42	Trình Quốc Đạt	25/2/1994	272276533	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán nước	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
43	Nguyễn Thị Ngọc Bích	30/1/1968	270908200	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán bún phở	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
44	Trần Đại Mạnh	1956	272105898	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán com	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
45	Nguyễn Thành Trung	09/01/1980	271377552	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán com	Biên Hòa, Đồng Nai	01/4/2020	0	1.000.000		
46	Nguyễn Thị Phương	05/03/1953	270159598	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán com	Ấp 3, xã Hiếu Liên	01/4/2020	0	1.000.000		
47	Nguyễn Thủy Hà	06/04/1977	271566946	Ấp 3, xã Hiếu Liên	phụ bán quán com	Biên Hòa, Đồng Nai	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 47 đối tượng											

2. XÃ BÌNH HÒA

1	Huỳnh Thị Thu Thủy	25/10/1962	270607633	Ấp Bình Thạch	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
2	Trần Thái Tuấn	04/11/1962	270360662	Ấp Bình Thạch	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
3	Nguyễn Văn Thất	1958	272026795	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
4	Nguyễn Thị Thúc	1962	272026796	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
5	Nguyễn Thị Kim Liên	1971	270906447	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
6	Phạm Thị Mộc	07/12/1967	270629412	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
7	Nguyễn Thị Mộng Thời	1984	271734816	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
8	Huỳnh Thị Năm	1957	270368952	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
9	Hứa Văn Tâm	1968	270650251	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
10	Lê Thị Thư	12/9/1967	270629572	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
11	Huỳnh Hữu Nam	01/01/1966	270629488	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
12	Phạm Thị Yến	16/11/1965	270629464	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
13	Tôn Thị Cúc Hoa	20/01/1968	270906715	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
14	Huỳnh Thị Thủy Phương	07/11/1975	271192329	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
15	Võ Văn Dũng	29/7/1965	271686001	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
16	Lê Thị Thu Hồng	1965	270629358	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (DVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
17	Đào Thu Thủy	14/3/1965	270629416	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
18	Đào Thị Hoa	1953	270361626	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
19	Phùng Ngọc Hiếu	1984	272626660	Ấp Thới Sơn	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
20	Trần Thị Thanh Phương	05/11/1980	272547659	Ấp Bình Thạch	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
21	Lê Thị Thanh	15/5/1991	3809100045	Ấp Bình Thạch	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
22	Trương Thị Giàu	1960	272654055	Ấp Thới Sơn	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
23	Nguyễn Thị Kim Liên	15/12/1964	272279269	Ấp Thới Sơn	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
24	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	24/10/1964	270070886	Ấp Thới Sơn	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
25	Trương Thị Lý	1976	271195532	Ấp Bình Thạch	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
26	Đỗ Văn Thanh	01/01/1961	270360906	Ấp Bình Thạch	Lãi xe 2 bánh chở khách	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chí chủ
27	Võ Văn Năm	08/10/1957	270629503	Ấp Thới Sơn	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	1/4/2020	0	1.000.000		
28	Lý Diệu Hương	06/10/1966	270711635	Ấp Bình Thạch	Bán bún riêu (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
29	Đỗ Thị Nguyệt	26/8/1958	270360878	Ấp Bình Thạch	Bán bún riêu (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
30	Võ Thị Lài	14/02/1974	271468848	Ấp Bình Thạch	Bán bánh ướt (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
31	Hồ Ngọc Nhân	22/7/1994	272252838	Ấp Bình Thạch	Bán tú tiểu (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
32	Lê Thị Quyên	30/7/1974	271116120	Ấp Bình Thạch	Bán bún riêu (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
33	Phạm Thị Nở	1967	270629470	Ấp Bình Thạch	Bán quán ốc (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
34	Lê Thị Kim Ngân	21/02/1997	272464738	Ấp Bình Thạch	bán xôi, bắp (nhỏ, lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
35	Trần Thị Kim Lan	30/4/1988	272259633	Ấp Bình Thạch	Bán bún bò (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
36	Nguyễn Ngọc Loan	02/3/1968	270780151	Ấp Bình Thạch	Bán bún riêu (nhỏ lẻ)	KP 5, P Bửu Long	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
37	Ôn Thị Kim Phương	16/02/1976	271293074	Ấp Bình Thạch	Bán cháo vịt (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
38	Hồ Ngọc Diệu	14/09/1999	272654950	Ấp Thới Sơn	Bán cháo lòng (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
39	Thái Quốc Hưng	01/4/1971	270988773	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
40	Nguyễn Thị Thu Vân	13/12/1972	270909267	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
41	Lưu Quang Hải	21/11/1967	270777263	Ấp Thới Sơn	Bán cơm (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
42	Nguyễn Lê Ngọc Thủy	13/11/1973	022432504	Ấp Thới Sơn	Phụ bán giải khát	Quán Torino coffee, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
43	Phan Thành Long	23/01/1964	272588041	Ấp Thới Sơn	Bán giải khát (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
44	Nguyễn Ngọc Hiệp	05/6/1962	380058777	Ấp Thới Sơn	Bán bún bò (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
45	Bùi Văn Út	16/02/1956	270719214	Ấp Thới Sơn	Bán bún bò (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
46	Nguyễn Ngọc Minh	17/11/1966	270737438	Ấp Thới Sơn	Bán quán nhậu (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
47	Hồng Văn Tuấn	1964	270240156	Ấp Thới Sơn	Phụ quản nhân	Quán Bia Sết 39, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
48	Hồ Văn Châu	1953	270778553	Ấp Thới Sơn	Bán cà phê (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
49	Võ Thị Hồng Tuyết	1953	270368220	Ấp Thới Sơn	Bán nước mía (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
50	Phạm Đức Nguyễn	24/10/1984	271626758	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Phước, xã Tân Bình	1/4/2020	0	1.000.000		
51	Trần Thị Phương Mai	12/10/1966	270624955	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Phước, xã Tân Bình	1/4/2020	0	1.000.000		
52	Mai Thị Thuyết Hạnh	25/12/1965	270629429	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thách, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
53	Nguyễn Ngọc Thạch	10/10/1957	270629593	Ấp Thới Sơn	Bán phở (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thách, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
54	Nguyễn Thị Thu Vân	13/11/1988	271769073	Ấp Thới Sơn	Bán cơm (nhỏ lẻ)	P Khánh Bình, Tân Uyên, BĐương	1/4/2020	0	1.000.000		
55	Nguyễn Thị Phước Mai	01/01/1964	272026212	Ấp Thới Sơn	Bán hủ tiếu (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
56	Đông Thị Hương	28/5/1282	271427320	Ấp Bình Thách	Bán nước mía (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thách, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
57	Trần Thị Thùy Nhung	24/8/1978	271378490	Ấp Bình Thách	Bán cháo vịt (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thách, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
58	Trần Thị Thúy	10/01/1977	272925056	Ấp Thới Sơn	Bán cháo lòng (nhỏ lẻ)	Ấp Thới Sơn, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
59	Nguyễn Thị Cúc	10/5/1959	022260944	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
60	Võ Thị Hoàng Oanh	1974	271098204	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn Kim Chi, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
61	Bùi Thị Thu	1959	270361606	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
62	Nguyễn Ngọc Tráng	1958	270361767	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
63	Nguyễn Ngọc Liễu	06/7/1969	270906489	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
64	Hồ Thị Giàu	1963	270370632	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
65	Hồ Bảo Yến	14/7/1983	271455948	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn Kim Chi, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
66	Nguyễn Ngọc Liễu	07/06/1969	270906489	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
67	Đặng Thị Thao Sen	03/10/1957	270128755	Ấp Thới Sơn	Phụ nấu ăn	DV nấu ăn 6 Tâm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
68	Phạm Thị Minh Nguyệt	04/3/1952	270661830	Ấp Bình Thạnh	Phụ quán ăn	Quán bún riêu Quyên, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
69	Đoàn Thị Hoài Thương	29/10/1993	272252855	Ấp Bình Thạch	Phụ quán ăn	Quán phở Cỏ Phượng, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
70	Lê Thị Ngọc Thuận	20/4/1984	271725407	Ấp Thới Sơn	Phụ quán ăn	Quán hủ tiếu Trang, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
71	Nguyễn Thị Chính	1952	270361229	Ấp Thới Sơn	Phụ quán ăn	Quán cơm Diễm, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
72	Đồng Thị Tuyết	23/11/1960	272039961	Ấp Thới Sơn	Phụ quán ăn	Quán cơm Khu A, Thới Sơn	1/4/2020	0	1.000.000		
73	Nguyễn Thị Loan	14/4/1967	271003734	Ấp Thới Sơn	Phụ quán ăn	NH Cây dừa, Quang Vinh, Biên Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
74	Trần Thị Kim Loan	14/02/1964	270660116	Ấp Thới Sơn	Phụ quán cà phê	Quan ca phê The Work Place Café/E78, đường D9	1/4/2020	0	1.000.000		
75	Nguyễn Thị Tuyền	18/5/1969	271842718	Ấp Bình Thạch	Phụ quán ăn	Quán ăn Bông lúa vàng	1/4/2020	0	1.000.000		
76	Đào Thị Phi	1958	270361625	Ấp Bình Thạch	Phụ quán ăn	Quán cơm Su Su, xã tân Bình	1/4/2020	0	1.000.000		
77	Phạm Thị Bông	03/6/1977	271309187	Ấp Thới Sơn	Bán cơm (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
78	Nguyễn Kim Hạnh	1973	271018538	Ấp Bình Thạch	Phụ bếp ăn	Trường Tiểu học Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
79	Hồ Dắc Hòa	09/6/1952	270359955	Ấp Bình Thạch	Bán cà phê (nhỏ lẻ)	Ấp Bình Thạch, Bình Hòa	1/4/2020	0	1.000.000		

SIT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
Tổng cộng: 79 đối tượng											

3. XÃ TRỊ AN

1	Lương T Kim Thanh	1989		Ấp 2, xã Trị An	Bán hàng rong	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Trần Phạm Hùng	1964	270985685	Ấp 2, xã Trị An	Bán hàng rong	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Huỳnh Văn Quang	1990	271424106	Ấp 2, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Vũ Phước Đại	1962	271906316	Ấp 2, xã Trị An	Bán hàng rong	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Đặng Thị Soi	1966	276639214	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Nguyễn Thị Đàm	1970	271828970	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Võ Thị Hoài Mỹ	1970	272793131	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Huỳnh Thị Yến	1979	381389488	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Võ Văn Thuận	1955	270778750	Ấp 1, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
10	Nguyễn Thanh Tuấn	1973	271019999	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Nguyễn T Mỹ Duyên	1957	272220413	Ấp 1, xã Trị An	Phụ bán giải khát	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Trần Thị Thu Cúc	1958	270385130	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Nguyễn Mộng Như Ý	1975	271209489	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
14	Cao Thị Kim Trinh	1968	271019562	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Đinh Thị Xuân Đào	1971	270906358	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Phạm Thị Tầm	1963	272220411	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
17	Nguyễn Mộng Hồng	1968	271049036	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Lý Ngọc Ánh	1969	272818146	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Đinh Thị Kim Duyên	1968	270650080	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
20	Trần Thị Kim Liên	1964	270381948	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Đinh Thị Ngọc Diệp	1964	270374338	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
22	phạm Thị Ngọc	1958	270385496	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
23	Lâm Thị Kiêm	1962	272995469	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
24	Võ Anh Tuấn	1953	270244693	Ấp 1, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Trương Mạnh Sơn	1995	270325829	Ấp 1, xã Trị An	phụ dịch vụ nấu ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
26	Nguyễn Quốc Sơn	1960	270650852	Ấp 1, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
27	Châu Văn Tinh	1971	270779944	Ấp 1, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
28	Nguyễn T Kiều Loan	1977	271377430	Ấp 1, xã Trị An	Phụ bán quán ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
29	Nguyễn Thị Kim Sa	1977	271221766	Ấp 1, xã Trị An	Phụ bán quán ăn	Ấp 1, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
30	Trần Văn Hùng	1965	270659921	Ấp 2, xã Trị An	Chạy xe ôm	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
31	Trần Thị Kim Cúc	1967		Ấp 2, xã Trị An	Bán vé số	Ấp 2, xã Trị An	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 31 đối tượng											

4. XÃ THIÊN TÂN

1	Thái Văn Châu	1959	272222887	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Nguyễn Hùng Châu	1968	270624783	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Hồ Thị Ngọc Xinh	1963	271098931	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Võ Văn Tư	1955	270659179	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Lương Thị Hà	1976	131217485	Tam trú ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Lương Thị Đường	1970	131425742	Tam trú ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Ông Hương, xã Thiên Tân	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
7	Lê Thị Vinh	1965	172827153	Tạm trú ấp Ông Hường, xã Thiện Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Ông Hường, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Bùi Thanh Thuận	1988	271827686	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Nguyễn Hữu Thanh	1977	271209749	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	Lái xe mô tô hái bánh chở khách	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Hồ Ngọc Hạnh	1969	270650589	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Nguyễn Thị Loan	1970	270908586	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Lương Thủy Phương	1971	270906543	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	phụ làm bún	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Trần Minh Ngươn	1983	321131713	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
14	Đỗ Thị Gải	1955	270380773	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Thái Ngọc Huệ	1959	270381082	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Hồ Văn Quang	1966	270778224	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
17	Đỗ Thị Tư	1963	272199581	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Nguyễn Thị Hoa	1956	270381235	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Trần Thủy Đức Hạnh	1978	271582736	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	phụ buôn bán quán ăn	Ấp 6-7, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Nguyễn Ngọc Hùng	1967	270659326	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	di mua phế liệu bán lại	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Nguyễn Ngọc Hải	1965	270659229	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Lái xe mô tô 2, bán chờ khách	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Phan Thị Kiên Trinh	1955	270381269	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Ấp Vàm, xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 22 đối tượng											

5. XÃ BÌNH LỢI

1	Nguyễn Thị Hồng Nguyễn	28/06/1972	271067689	Ấp 1 xã Bình Lợi	Bán hàng rong	Tự do	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Nguyễn Thị Lợi	1974	272105412	Ấp 1 xã Bình Lợi	Bán bắp	Tại địa phương	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3	Lê Kim Ngân	13-07-86	271737825	Ấp 2 xã Bình Lợi	Phụ bán quán ăn	Tại địa phương	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Nguyễn Thị Bé	1969	270777418	Ấp 2 xã Bình Lợi	Thu gom phế liệu	Tại địa phương	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Lê Văn Tiết	1964	270370900	Ấp 4 xã Bình Lợi	Buôn bán hàng rong trái cây	Tự do	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Võ Hoàng Minh	1980	271439496	Ấp 5 xã Bình Lợi	Bán bắp	Tự do	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Nguyễn Thị Thúy Lài	10/01/1982	272414037	Ấp 5 xã Bình Lợi	Phụ quán ăn	Tại địa phương	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 7 đối tượng											

6. XÃ THANH PHÚ

1	Nguyễn Thị Hiền	1978	272618568	ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Vũ Thị Nguyệt	1979	272718783	(tạm trú) ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Mai Thị Chi	1955	270384821	ấp 1	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Giới	1952	270383814	ấp 1	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Đỗ Kim Hoa	1963		ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Lê Thị Mơ	1962	160970957	ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Bên Ngọc Tuấn	1985	271727057	ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Trần Hữu Phước	1958	271756707	ấp 1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Trần Văn Hai	1956	270121104	ấp 1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Bên Ngọc Tùng	1965	270608490	ấp 1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Lê Thị Ba	1947	270383693	ấp 1	bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Phan Thị Nga	1960	270384878	ấp 1	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Nguyễn Thị Hiền	1961		ấp 1	di mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
14	Phạm Văn Phú	1953	270383864	ấp 1	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Cao Văn Viện	1970	0975558213	(tạm trú) ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Đặng Thị Huyền	1973	0346550212	(tạm trú) ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
17	Hà Thị Hòa	1972	0333984718	(tạm trú) ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Tô Nữ Thủy Linh	1984	271570411	ấp 1	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Nguyễn Thị Lan	1966	271442697	ấp 1	bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Nguyễn T. Tuyết Nhung	2004	272994673	ấp 1	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Huỳnh Thị Kim Hoa	1964	270369447	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Lê Thị Xuân	1972	272175603	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
23	Lê Văn Khéo	1954	270382600	ấp 2	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Nhàn	1956	270382975	ấp 2	bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Trần Ngọc Hoa	1954	270383093	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
26	Nguyễn Ngọc Loan	1967	272199505	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
27	Võ Kim Liên	1962	270369284	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
28	Nguyễn Thị Lả	1959	270383227	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
29	Nguyễn Thị Lem	1959	270608438	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
30	Dặng Thị Nghè	1948	270382988	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
31	Lê Thị Phi Vân	1959	270608052	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
32	Nguyễn Ngọc Trần	1943	270382894	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
33	Nguyễn Minh Sang	2002	272830748	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
34	Nguyễn Văn Nhân	2003	276046580	ấp 2	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
35	Lê Văn Hữu	1963	270382698	ấp 3	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
36	Lê Văn Tươi	1961	270382911	ấp 3	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
37	Đặng Minh Quan	1951	270371577	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
38	Lâm Quốc thông	1957	270106897	ấp 3	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
39	Trần Thị Tỏ	1968	270369898	ấp 3	bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
40	Lê Thị Lan	1963	270382653	ấp 3	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
41	Nguyễn Ngọc Tới	1965	270608465	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
42	Hồ Kim Chi	1978	271309282	ấp 3	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
43	Võ Thị Thanh Hoa	1967	270608433	ấp 3	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
44	Nguyễn Thị Mai	1967	271018265	ấp 3	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
45	Lê Thị Kim Hoàng	1961	270384409	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
46	Lê Văn Đặng	1958	270382558	ấp 4	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
47	Trần Thu Thủy	1974	271049451	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
48	Trần Thu Thảo	1964	270384707	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
49	Bùi Thị Tầm	1968	272118379	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
50	Đoàn Thị Ngọc Thu	1962	270384265	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
51	La Kim Loan	1969	271371148	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
52	Nguyễn T. Thúy Hiền	1975	271209951	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
53	Đỗ Văn Trọng	1989	271827315	ấp 4	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm lâm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
54	Nguyễn Thị Dành	1961	276006287	ấp 5	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
55	Phạm Thị Hiến	1972	272145332	ấp 5	đi mua phế liệu bán tại	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
56	Đinh Thị Minh Thư	1978	0966945720	ấp 5	bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
57	Vũ Tấn Niên	1964	270069412	ấp 5	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
58	Nguyễn Thị Hương	1960	270369819	ấp 5	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
59	Phan Hùng Cường	1965	270608647	ấp 5	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
60	Nguyễn Thị Thanh	1958	272797993	ấp 5	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
61	Nguyễn Tiết Liên	1962	270382753	ấp 6	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
62	Phùng Thị Hai	1953	270369001	ấp 7	phụ quán ăn	lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
63	Nguyễn Văn Tâm	1952	270369288	ấp 7	phụ quán ăn	xã Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
64	Đỗ Thành Công	1960	270369733	ấp 7	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
65	Đỗ Minh Khanh	1963	270369709	ấp 7	phụ quán ăn	xã Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
66	Võ Thị Nguyệt	1955	270369675	ấp 7	Phụ bán quán bún	bún Cây Mè Biên Hòa	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 66 đối tượng											

7. XÃ TÂN BÌNH

1	Trương Thị Thanh Thủy	19/07/1981	351366599	Bình Phước (Thường trú)	Phục vụ quán ăn	Quán Cơm Niêu Đường Võ Thị Sáu Phường Quyết Thắng	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Nguyễn Văn Lập	11/07/1954	270396222	Bình Phước (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Ngã Tư Bến Cả ấp Bình Phước	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Nguyễn Thị Phương Trang	18/11/1971	270908796	Bình Phước (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Ngã Tư Bến Cả ấp Bình Phước	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Dương Văn Minh	25/01/1998	272250495	Bình Phước (Thường trú)	Bốc vác	Chợ Sắt Hồ Nai - Biên Hòa Đồng Nai	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Phạm Thị Tuyết	06/08/1966	270650304	Bình Phước (Thường trú)	phụ nấu ăn	Căng tin trường tiểu học Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
6	Lê Ngọc Hà	13/03/1952	270368063	Bình Phước (Thường trú)	Bán hàng rong	Lưu động khu vực Biển Hòa Đông Nai	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Nguyễn Thị Hằng	19/05/1980	272869054	Bình Phước (Thường trú)	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Võ Hà Hải	1954	270624826	Bình Ý (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Bình Ý Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Bùi Thị Ngọc Sương	02/11/1960	270382068	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán ăn theo giờ	Lưu động khu vực Đường Võ Thị Sầu	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Trần Thị Ba	08/03/1955	270624875	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán ăn	Quán Phở Bình Ý Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Phạm Thị Sen	07/11/1955	270382119	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Phạm Ngọc Hương	12/03/1960	270382276	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán ăn	Thành Phú - Vĩnh Cửu	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Nguyễn Thị Thu Hiền	17/12/1961	271571681	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán cơm	Cần Tân Trường TH Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
14	Trương Văn Hùng	28/11/1969	270650387	Bình Ý (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Lê Thị Bích	1972	352012466	Bình Ý (Tạm trú)	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
16	Huỳnh Thị Anh Đào	13/12/1980	271333447	Bình Ý (Thường trú)	Phụ quán ăn	Cần Tân Trường TH Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
17	Dương Thị Hà	01/02/1969	03816900 5505	Bình Ý (Tạm trú)	đi mua phở liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Lê Ngọc Long	20/10/1969	03806900 6444	Bình Ý (Tạm trú)	đi mua phở liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Nguyễn Thị Huyền	02/11/1975	271151283	Bình Ý (Thường trú)	đi mua phở liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thanh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Nguyễn Văn Hai	1956	270382273	Bình Ý (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Bình Ý Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Đoàn Hữu Lộc	08/12/1967	271661883	Bình Lục (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Đoàn Hữu Tấn	18/05/1988	271765250	Bình Lục (Thường trú)	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
23	Lê Đình Quân	26/10/1997	272615839	Bình Lục (Tạm trú)	Phụ vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy ấp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
24	Nguyễn Văn Nam	10/01/2000	037200000 617	Bình Lục (Tạm trú)	Phụ vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy ấp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Nguyễn Ngọc Thu	11/09/2000	272736762	Bình Lục (Tạm trú)	Phục vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy ấp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
26	Phùng Hưng Thị nh	16/04/2000	272712082	Bình Lục (Tạm trú)	Phục vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy áp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
27	Nguyễn Thị Thu Hà	10/11/1983	281066035	Bình Lục (Tạm trú)	Phục vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy áp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
28	Nguyễn Văn Lợi	15/11/1979	271328734	Bình Lục (Tạm trú)	Phục vụ	Quán Hoa viên Thanh Thủy áp Bình Lục Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
29	Phan Kim Cúc	12/06/1967	270629819	Tân Triều (Thường trú)	Quản lý nhà hàng	Nhà hàng tiệc cưới TIAMO Phùng Uyên Hưng Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
30	Ngô Thị Kim Cương	04/08/1980	272548240	Tân Triều (Thường trú)	Vận chuyển tại các chợ đầu mối hàng hóa	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
31	Lê Minh Lập	03/07/1998	312492008	Tân Triều (Tạm trú)	Vận chuyển tại các chợ đầu mối hàng hóa	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
32	Đỗ Minh Tiến	12/04/2004	312634048	Tân Triều (Tạm trú)	phục vụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
33	Huỳnh Văn Cường	23/07/2003	312527428	Tân Triều (Tạm trú)	phục vụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
34	Trần Thị Huệ	07/07/1992	312190001	Tân Triều (Tạm trú)	phục vụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
35	Lê Thị Tư	21/03/1951	270128422	Tân Triều (Thường trú)	Bán hàng rong	ân Bình - Vinh C	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
36	Thái Thị Thu Lan	09/08/1970	270869391	Tân Triều (Thường trú)	bán hàng rong	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
37	Trần Văn Minh	19/01/1986	240873078	Tân Triều (Thường trú)	phục vụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
38	Phú Thị Minh	1955	270350631	Tân Triều (Thường trú)	phục vụ quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
39	Nguyễn Ngọc Hật	22-11-63	270350731	Tân Triều	Lái xe mô tô hai bánh chở khách	Tân Bình - Vinh Cửu	01/4/2020	0	1.000.000		
40	Đào Thị Tuyết	1961	270382359	Tân Triều	Quản lý quán ăn	Quán Quang Vinh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
41	Phan Minh Hoàng	19/10/1973	271018586	Tân Triều (Thường trú)	đi mua phở liệu bán lại	Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
42	Tổng Văn Hoàng	12/09/1962	270067578	Tân Triều (Thường trú)	phụ quán ăn	Tân Bình - Vinh Cửu	01/4/2020	0	1.000.000		
43	Lê Thị Hà	22/08/1979	211629457	Vinh Hiệp (tạm trú)	đi mua phở liệu bán lại	Quán Nhật Vy Vinh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
44	Nguyễn Thị thu Hà	10/03/2003	Chưa có CM	Vinh Hiệp (tạm trú)	đi mua phở liệu bán lại	Quán Nhật Vy Vinh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
45	Đặng Thị Cẩm Tiên	1994	363264305	Vinh Hiệp (tạm trú)	đi mua phở liệu bán lại	Quán Nhật Vy Vinh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
46	Dặng Văn Út	1991	363586929	Vĩnh Hiệp (tạm trú)	Phụ bếp quán ăn	Quán Nhật Vy Vĩnh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
47	Trần Văn Vẹn	09/07/2002	352669411	Vĩnh Hiệp (tạm trú)	Phụ bếp quán ăn	Quán Nhật Vy Vĩnh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
48	Lê Thanh Sang	09/12/1984	271650073	Vĩnh Hiệp (Thường trú)	Đầu bếp quán ăn	Quán Nhật Vy Vĩnh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
49	Huỳnh Thị Hương	1975	163909700	Vĩnh Hiệp (tạm trú)	phụ quán ăn	Quán Nhật Vy Vĩnh Hiệp Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
50	Trần Thị Nga	1964	270384555	Vĩnh Hiệp (Thường trú)	Phục vụ quán ăn	Quán Quang Vĩnh Tân Triều Tân Bình	01/4/2020	0	1.000.000		
51	Nguyễn Thị Thanh	08-06-76	272654646	Vĩnh Hiệp (Thường trú)	di mua phế liệu bán lại	Lưu động khu vực Tân Bình - Thạnh Phú	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 51 đối tượng											

8. XÃ VINH TÂN

1	Ngô Thị Đinh	21/11/1971	272294609	ấp 1	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Hoàng Thị Lý	22/12/1980	271582473	ấp 1	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3	Hoàng Thị Hoạch	16/12/1972	272588891	ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
4	Bùi Thị Duyên	22/5/1974	272441937	ấp 1	phụ quán ăn	Vĩnh Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Bùi Thị Chúc	1968	231099165	ấp 1	phụ quán ăn	Vĩnh Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Trần Thanh Tuấn	02/4/1954	272294623	ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Hồ Thị Hồng tươi	01/01/1982	272192554	ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Trần Thị Ru	1960	272325508	ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Phù Văn Mơ	23/12/1953	272145779	ấp 2	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Lý Vinh tài	3/3/1964	272118527	ấp 2	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Nguyễn Quốc Bình	1969	271426106	ấp 2	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Trần A Sắt	15/6/1962	270374060	ấp 2	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
13	Mai Văn Toàn	20/9/1956	270045903	ấp 2	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
14	Nguyễn Thị Toan	1956	272464857	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Vũ Thị Xây	1954	272294737	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Nguyễn Quốc Hùng	1977	271377646	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
17	Phạm Thị Vinh	1962	272294833	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Nguyễn Xuân Thới	1958	270726779	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Bùi Thị Thor	1959	272294742	ấp 2	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Vũ Văn Hoài	02/3/1976	272846918	ấp 3	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Trình Thị Hiền	1945	272105162	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Đinh Thị Ngọc	1976	271378441	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
23	Vũ Thị Vinh	1961	272192983	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
24	Vũ Thị Nhung	09/1982	162660084	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Dương Thị Thanh	01/01/1966	mất CMND	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
26	Đinh Thị Hương	1973	272220199	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
27	Nguyễn Văn Tư	01/01/1963	272252855	ấp 3	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
28	Đinh Thị Thắm	1950	272252863	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
29	Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/8/1977	271333286	ấp 3	phủ quán ăn	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
30	Nguyễn Thị Thanh Xuân	04/12/1985	271680325	ấp 3	phủ quán ăn	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
31	Trần Thị Là	11/01/1975	272294878	ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
32	Phan Anh Tuấn	09/11/1983	272362055	ấp 3	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
33	Hoàng Thị Đức Mai	29/4/1982	271522626	ấp 3	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
34	Dương Thái Bình	20/5/1958	271151992	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
35	Nguyễn Du	1966	270726120	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
36	Cao Thị Tâm	1948	272192702	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
37	Trần Huệ Dương	12/10/1961	272270788	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
38	Dặng Hoài Tâm	13/9/1951	272310628	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
39	Dinh Văn Hải	1957	272441867	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
40	Hoàng Thị Huyền	14/7/1982	272955658	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
41	Lục Văn Mạ	16/6/1956	270140229	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
42	Chị A Sỏi	01/01/1971	271439031	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (PVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
43	Kiều Văn Quang	1956	270799444	ấp 4	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
44	Hoàng Thị Chung	1956	272105191	ấp 4	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
45	Thần Thị Dung	1958	272276487	ấp 4	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
46	Nguyễn Thanh Tâm	1976	271333269	ấp 4	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
47	Nguyễn Thị Hà	10/02/1958	272251211	ấp 5	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
48	Trần Thị Lệ Châu	20/10/1959	272310268	ấp 5	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
49	Huỳnh Thị Lan	1968	272294466	ấp 5	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
50	Lê Xuân Kim	16/5/1999	272617308	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
51	Đào Đình Thanh	1963	272026004	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
52	Phạm Bá Long	1966	272310501	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
53	Hà Văn Tranh	1962	270871715	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
54	Phan Văn Tân	01/01/1958	271686596	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
55	Phạm Văn Trường	1965	271661936	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
56	Đào Văn Tư	24/02/1962	272310390	ấp 6	Lái xe 2 bánh chở khách	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
57	Đặng Thị Nhung	03/6/1981	272793094	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
58	Nguyễn Thị Kế	20/2/1952	272925157	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
59	Trần Thị Huyền	1972	272793273	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
60	Mai Thị Thúy	12/4/1976	276084125	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
61	Trần Thị Tâm	1948	272310529	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
62	Ngô Thị Bé	16/8/1971	271328504	ấp 6	di mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
63	Nguyễn Thị Sâm	07/10/1974	271907036	ấp 6	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
64	Trần Văn Nhất	04/01/1987	272955366	ấp 6	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
65	Nguyễn Thị Hoa	25/4/1964	272955365	ấp 6	đi mua phế liệu bán lại	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
66	Phạm Thị Cúc	15/02/1967	278310482	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
67	Vũ Vinh Nguyễn	10/5/1989	271922763	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
68	Nguyễn Thị Thắng	1964	271978982	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
69	Nguyễn Thị Loan	26/10/1992	272793111	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
70	Trần Cương Quyết	03/2/1988	272955514	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
71	Nguyễn Thị Kiều	1955	272310963	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
72	Lê Quang Hùng	15/6/1961	272170623	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
73	Nguyễn Thị Hồng	18/7/1992	272080230	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
74	Nguyễn Thị Ngọt	05/10/1986	272888871	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
75	Nguyễn Thị Dung	10/9/1986	271725228	ấp 6	phụ bán quán	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
76	Phạm Thị Luận	01/3/1977	271626346	ấp 6	phụ bán quán	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
77	Trần Văn Sinh	01/01/1976	272955238	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
78	Cao Thị Nụ	1962	272105564	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
79	Phạm Thị Đào	1962	272793906	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
80	Trần Thị Huệ	06/10/1973	271151961	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
81	Đinh Thị Thu	26/7/1989	271828486	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
82	Trần Thị Nhật	1973	272310293	ấp 6	phụ bán quán	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (DVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
83	Nguyễn Thị Tuyết Mai	26/6/1989	271907419	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
84	Trần Thị Phương	17/8/1988	276046263	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
85	Trần Thị Xuân	22/12/1966	271924193	ấp 6	phụ bán quán	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
86	Kiều Thị Hoa	01/3/1980	272736069	ấp 6	Bán hàng rong, BB nhỏ lẻ không có địa điểm cố định	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
87	Đỗ Thị Vân	1976	271686629	ấp 6	phụ bán quán	Lưu động	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 87 đối tượng											

9. XÃ TÂN AN

1	Huỳnh Văn Cu	1969	271192536	Ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Ấp 1	01/4/2020	0	1.000.000		
2	Đỗ Thị Ngà	1967	271925890	Ấp 1	đi mua phế liệu bán lại	Ấp 1	01/4/2020	0	1.000.000		
3	Châu Thị Nội	1954		Ấp 1	phụ bán quán	Ấp 1	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Ngát	1978	272464526	Ấp 2	đi mua phở liệu bán lại	Ấp 2	01/4/2020	0	1.000.000		
5	Bùi Thị Nhân	08/12/1960	272515929	Ấp 3	đi mua phở liệu bán lại	Ấp 3	01/4/2020	0	1.000.000		
6	Nguyễn Thị Tám	1947	270362749	Ấp 3	đi mua phở liệu bán lại	Ấp 3	01/4/2020	0	1.000.000		
7	Dương Thị Cúc	1956	270362160	Ấp 3	phụ bán quán	Ấp 1	01/4/2020	0	1.000.000		
8	Cao Trọng Hiếu	1970		Ấp 3	phụ bán quán	Ấp 1	01/4/2020	0	1.000.000		
9	Huỳnh Bích Thủy	08/03/1964	022920346	Ấp 3	phụ bán quán ăn	Xã Thiện Tân	01/4/2020	0	1.000.000		
10	Dương Thị Thanh Hà	27/02/1988	271769707	Ấp 3	đi mua phở liệu bán lại	Ấp 3	01/4/2020	0	1.000.000		
11	Lê Phú Cường	1984	301250901	Ấp 3	đi mua phở liệu bán lại	Ấp 3	01/4/2020	0	1.000.000		
12	Nguyễn Thế Hoành	09/9/1956	270154232	Ấp 3	Chạy xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp 3	01/4/2020	0	1.000.000		
13	Nguyễn Thị Tường	22/01/1954	270375887	Ấp Bình Chánh	phụ rửa chén bát tại quán ăn	Ấp Bình Chánh	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
14	Lê Minh Phụng	1955	270375776	Ấp Bình Chánh	Bán hàng rong	Ấp Bình Chánh	01/4/2020	0	1.000.000		
15	Nguyễn Thị Xuân	1945	270375425	Ấp Bình Chánh	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Chánh	01/4/2020	0	1.000.000		
16	Dương Thị Mỹ Phương	1980	340979634	Ấp Bình Chánh	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Chánh	01/4/2020	0	1.000.000		
17	Trần Văn Phát	03/4/1965	270659728	Ấp Bình Trung	Chạy xe mô tô 2 bánh chở khách	Ấp Bình Trung	01/4/2020	0	1.000.000		
18	Đỗ Thành Thi	1978	271377227	Ấp Bình Trung	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Trung	01/4/2020	0	1.000.000		
19	Võ Văn Nam	01/01/1971	271209694	Ấp Bình Trung	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Trung	01/4/2020	0	1.000.000		
20	Trần Thị Thu Nguyệt	1982	271459600	Ấp Bình Trung	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Trung	01/4/2020	0	1.000.000		
21	Trần Thị Thu Vân	1986		Ấp Bình Trung	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Bình Trung	01/4/2020	0	1.000.000		
22	Nguyễn Thị Lan	09/8/1958	270375117	Ấp Thái An	Bán hàng rong	Ấp Thái An	01/4/2020	0	1.000.000		
23	Nguyễn Thị Ánh	10/10/1965	272102951	Ấp Thái An	Bán hàng rong	Ấp Thái An	01/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
24	Lý Văn Út	1960	270375431	Ấp Thái An	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Thái An	01/4/2020	0	1.000.000		
25	Nguyễn Thị Hương	1980		Ấp Cây Xoài	đi mua phế liệu bán lại	Ấp Cây Xoài	01/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 25 đối tượng											

10. XÃ MÃ ĐÀ

1	Mai Văn Hùng	02/09/1957	271907060	tổ 12 ấp 1	Lái xe mô tô 02 bán chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
2	Lâm Văn Đức	05/01/1956	272310224	tổ 13 ấp 1	Lái xe mô tô 02 bán chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
3	Nguyễn Văn Hải	11/03/1960	231709803	P1 quận bình thành TPHCM (tạm trú tổ 7 ấp 1)	Lái xe mô tô 02 bán chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
4	Lý Văn Hùng	10/10/1963	270372989	tổ 7 ấp 1	Bán hàng rong	ở thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
5	Dương Thị Kiểng	01/01/1962	272294111	tổ 14 ấp 1	Bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
6	Ngô Thị Thanh Huyền	22/09/1974	271239777	tổ 3 ấp 1	Bán hàng rong	ở thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (DVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
7	Nguyễn Thanh Huyền	09/11/1976	024697558	tổ 10 ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
8	Huỳnh Văn Hương	13/05/1963	270476952	tổ 10 ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
9	Phạm Thị Lương	1962	272234251	ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
10	Ngô Hồng Phi	15/07//1993	272948056	tổ 5 ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
11	Nguyễn Thị Trang	01/01/1979	272995226	tổ 11 ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
12	Nguyễn Thị Bích Ngọc	02/01/1992	272080432	tổ 12 ấp 1	Bán hàng rong xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
13	Nguyễn Thị Mỹ Liên	08/02/1983	271582082	tổ 12 ấp 1	Phụ bán quán	xã bắc sơn bụi chu tràng bom	1/4/2020	0	1.000.000		
14	Trương Xây Thầu	01/01/1958	021628969	tổ 9 ấp 1	Phụ bán quán	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
15	Trương Hoàng Vũ	1996	275540030	tổ 9 ấp 1	Phụ bán quán	Nhà hàng SaFul-ai TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
16	Lê Thị Châu	01/01/1961	272294016	tổ 12 ấp 1	Phụ bán quán	tại xã Trị an	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
17	Đào Thiện Khôi	05/02/1994	272276615	tổ 13 ấp 1	Phụ bán ăn	long thành đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
18	Chu Bạch Phương	11/02/1962	270372560	tổ 11 ấp 1	Phụ quán ăn	thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
19	Trần Thị Minh Châu	12/09/1964	270777078	tổ 11 ấp 1	Phụ quán ăn	thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
20	Hồ Chí Duy	08/01/2001	272778515	tổ 13 ấp 1	Phụ quán ăn uống	hạ trắng thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
21	Trình Hoài Phúc	09/02/2000	272675626	tổ 10 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
22	Ngô Thị Lo	1975	272550005	tổ 1 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở khu phố 2 thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
23	Phan Thị Bích Hồng	01/01/1961	272277827	tổ 1 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở khu phố 8 thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
24	Nguyễn Thị Tuyết	01/01/1969	271019223	tổ 2 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở khu phố 5 thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
25	Lê Thị Kim Loan	30/07/1960	270372473	tổ 14 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở kim đồng thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
26	Phan Thị Nữ	05/06/1970	191244044	tổ 7 ấp 1	Phụ quán ăn uống bà loan	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khí mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
27	Võ Thị Kim Hà	1970	272219238	tổ 5 ấp 1	Phụ quán ăn	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
28	Nguyễn Chí Tài	20/07/2001	2.723E+09	tổ 6 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
29	Trần Song Hoài	04/06/1994	272276670	tổ 6 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở TTP biên hòa	1/4/2020	0	1.000.000		
30	Nguyễn Thị Bích	01/01/1992	272310775	tổ 15 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở kim đồng thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
31	Nguyễn Thị Trang	16/10/1989	272080671	tổ 13 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở huyện tân phú đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
32	Phan Thị Sen	01/05/1957	272751513	tổ 5 ấp 1	Phụ quán ăn uống	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
33	Nguyễn Văn Đẹp	01/01/1987	272310774	tổ 15 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở bầu hàm trắng bom đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
34	Mai Thị Kim Thảo	13/02/1995	272353014	tổ 13 ấp 1	Phụ quán ăn uống	ở thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
35	Trần Thị Hương	1975	272251212	tổ 7 ấp 1	Bán hàng rong	ở thị trấn Vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
36	Lương Thị Minh Kiều	10/10/1967	270659954	tổ 7 ấp 1	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
37	Suos Cẩm Tiên	08/09/1988	272026569	tổ 7 ấp 1	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
38	Nguyễn Thị Quảng	1954	270934536	tổ 5 ấp 2	di mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
39	Nguyễn Huy Trọng	24/04/1989	không có	tổ 2 ấp 2	hướng dẫn du lich	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
40	Huỳnh Văn Xía	11-04-90	272105592	tổ 10 ấp 2	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
41	Phạm Văn Hồ	01/01/1965	không có	tổ 2 ấp 2	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
42	Trần Thị Ken	01/01/1962	không có	tổ 2 ấp 2	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
43	Nguyễn Thị Thúy Phương	19/08/1984	271752837	tổ 9 ấp 2	phụ quán ăn chay bàn ăn	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
44	Nguyễn Thị Thùy Trâm	23/10/1993	341715117	tổ 2 ấp 2	phụ quán ăn	105 tương đình P6 quận 3 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
45	Hồ Văn Thanh	1989	272105673	tổ 2 ấp 2	phụ quán ăn	105 tương đình P6 quận 3 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
46	Trần Khắc Sinh	30/04/1975	272289694	ấp 2	phụ quán thợ nấu	ăn ngủ 3 trị an	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
47	Nguyễn Thị Kim Tiên	01/01/1964	270494388	tổ 9 ấp 3	đi mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
48	Đoàn Hoài Thương	26/06/1994	272276662	tổ 2 ấp 3	Bán hàng rong	ở bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
49	Đoàn Văn Phước	1969	272277699	tổ 4 ấp 3	Bán hàng rong	thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
50	Nguyễn Văn Chín	04/02/1994	272276632	tổ 4 ấp 3	Bán hàng rong ấp 3 xã mã dà	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
51	Nguyễn Phi Sơn	07/02/1980	271586262	tổ 6 ấp 3	Bán hàng rong các ấp	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
52	Nguyễn Thị Dung	01/01/1959	272279442	tổ 6 ấp 3	Bán hàng rong C3, suối tượng	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
53	Mai Thành Gặp	01/01/1963	272279441	tổ 6 ấp 3	Bán hàng rong C3, suối tượng	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
54	Nguyễn Thị Liên	15/08/1979	272793173	ấp 3	bán rong ăn	kp5 vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
55	Nguyễn Thị Hồng Vân	1967	272618692	ấp 3	Bán hàng rong thức ăn nấu sẵn	kp5 thị trấn vĩnh an	1/4/2020	0	1.000.000		
56	Phạm Văn Tấn	1980	272175549	tổ 17 ấp 4	đi mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
57	Huỳnh Văn Đỗ	01/01/1958	272192818	ấp 4	Lái xe mô tô 02 bán chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
58	Tăng Thị Hằng	01/01/2001	campuchia	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
59	Tăng Văn Minh	02/08/1968	campuchia	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
60	Tăng Văn Tuấn	09/02/1994	campuchia	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
61	Nguyễn Văn Mạnh	1988	campuchia	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
62	Nguyễn Văn đực	17/07/1959	272846868	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
63	Bảo Dơi	1945	campuchia	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
64	Huỳnh Văn Núi	1965	272294269	tổ 15 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
65	Lê Long Hồ	10/05/1999	272675524	tổ 10 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
66	Tạ Thị Nà	1956	350915424	tạm trú tổ 13 ấp 4 (thường trú mỹ hiệp chợ mới an	bán hàng rong ấp 4	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
67	Nguyễn Văn Chuyên	30/06/1982	272277586	tổ 14 ấp 4	bán hàng rong ấp 4	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
68	Nguyễn Thị Hiện	05/05/1970	27227677	tổ 14 ấp 4	bán hàng rong ấp 4	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
69	Hồ Linh Sơn	12/04/1993	272276659	tổ 17 ấp 4	bán hàng rong ấp 4	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
70	Nguyễn Thị Oanh	1968	272712970	tổ 17 ấp 4	bán rong thực phần nhanh	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
71	Nguyễn Văn Thắng	23/10/2000	272778549	tổ 1 ấp 4	bán rong quần áo long thành	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
72	Trần Thị Ngọc	27/10/1957	271879222	tổ 10 ấp 4	bán hàng rong rau cải	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
73	Nguyễn Văn Tiến	04/09/1997	272554461	tổ 1 ấp 4	bán rong quần áo long thành	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
74	Nguyễn Kim Dung	01/01/1963	272846293	tổ 11 ấp 4	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
75	Lê Chí Luân	02/04/1995	272413504	ấp 4	bán hàng rong	kp 3P an lạc Q bình tân TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
76	Huỳnh Ngọc Trường	03/10/1983	271843585	tổ 1 ấp 4	bán hàng rong	chợ long phức long thành đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
77	Đặng Văn Thu	1977	272294660	tổ 7 ấp 4	bán hàng rong	KCN sông mây bắc sơn trắng bom đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
78	Trần Đình Sĩ	01/01/1987	272550074	tổ 5 ấp 4	bán hàng rong	KCN hồ nai 3 biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
79	Cao Thị Lắm	07/10/1981	271527960	tổ 1 ấp 4	bán hàng rong	chợ thủ đức TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
80	Đỗ Văn Chiêu	1984	271783879	tổ 7 ấp 4	bán hàng rong	KCN đồng phú bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
81	Đỗ Văn Thành	1970	272145758	tổ 7 ấp 4	bán hàng rong	hóa an bình đương	1/4/2020	0	1.000.000		
82	Mai Văn Bình	02/04/2002	272846302	ấp 4	bán hàng rong	KCN mỹ xuân a tân thành bà rịa vũng tàu	1/4/2020	0	1.000.000		
83	Phạm Chí Hiếu	27/06/1989	271842399	tổ 5 ấp 4	bốc xếp bình thuận	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
84	Nguyễn Minh Hoàng	07/09/1989		tổ 1 ấp 4	phụ bán cơm gần sân bay	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
85	Huỳnh Thị Kim Dung	04/08/1989	271974077	tổ 1 ấp 4	phụ bán cơm gần sân bay	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
86	Bùi Thị Bé	1958	270509073	tổ 1 ấp 4	phụ quán cơm	KP 5 TTVA	1/4/2020	0	1.000.000		
87	Tăng Thị Phương Thủy	06/08/2000	023171830	tạm trú tổ 2 ấp 4 (TT P tân hiệp, Q tân phú TPHCM	phụ quán cơm	ấp 1 xã mã dả	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
88	Dương Ngọc Giàu	04/06/1963	272545649	tổ 5 ấp 4	phụ quán cơm bình dương	kp 4 tổ 12 p bốn cát mỹ phước 2 bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
89	Trần Thị Kim Thư	05/09/1990	272515547	tổ 5 ấp 4	phụ quán cơm bình dương	kp 4 tổ 12 p bốn cát mỹ phước 2 bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
90	Trần Kim Ánh	1972	campuchia	tổ 8 ấp 4	phụ quán cơm bình dương	KCN đông an bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
91	Nguyễn Thị Thanh Hiền	1974		tổ 4 ấp 4	phụ quán cơm bình dương	quán ăn ông 63, 34kp 4 an phú thuận an bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
92	Phạm Thị Phương	1976	341752956	tổ 11 ấp 4	phụ quán cơm	qhuyễnchí tân uỷên bình chuẩn bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
93	Lại Thị Hồng Dung	15/08/1990	271906515	tổ 2 ấp 4	phụ quán ăn nước TPHCM	phan xích long phủ nhuận TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
94	Lê Thị Vên Thủy	28/05/2001		tổ 2 ấp 4	phụ quán ăn nước TPHCM	nhà hàng đất sét Đ lê hồng phong P1Q10 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
95	phạm Thị hân yén	30/06/1994	272276693	tổ 1 ấp 4	phụ quán ăn	đoàn Văn bơ P13Q4 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
96	tương Thị thủy	01/01/1977	272846881	tổ 1 ấp 4	phụ quán cơm	tân thành mỹ xuân bà rịa vũng tàu	1/4/2020	0	1.000.000		
97	Nguyễn Thị huệ	01/01/1976	272145585	tổ 7 ấp 4	phụ quán cơm	KP 7 tân uyển bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
98	Nguyễn Thị Ngọc Quyền	19/04/1999	272751983	tổ 4 ấp 4	phụ quán cafe	dân thành diên hải trà vinh	1/4/2020	0	1.000.000		
99	Nguyễn Thị Loan	10/09/2002	272955695	tổ 4 ấp 4	phụ quán cafe	ấp long đức 1 P tam phước BH DN	1/4/2020	0	1.000.000		
100	Nguyễn Thị Phương	10/09/1997	272955694	tổ 4 ấp 4	phụ quán cơm	quán thanh bình xã hóa an bình đương	1/4/2020	0	1.000.000		
101	Phạm Thị Hàm Linh	26/01/2002	272880842	tổ 1 ấp 4	phụ quán ăn	203 cô giang P cô giang Q1TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
102	Trần Thị Mỹ Linh	01/01/1980	272413470	tổ 10 ấp 4	phụ quán cơm	607 nguyên thị thập P tân hưng Q7 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
103	Trần Thị Giàu	14/06/1995	272413490	tổ 10 ấp 4	phụ quán cơm	192 hoàng diệu 2 P linh trung Q thủ đức	1/4/2020	0	1.000.000		
104	Trần Thị Thu	1970		tổ 1 ấp 4	phụ quán ăn	ấp 5 long phước long thành đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
105	Nguyễn Hồng Hân	1975	272277410	ấp 4	bốc xếp	chợ đầu mối đầu giấy thông nhất đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
106	Trương Văn Phát	01/01/1976	272294662	tổ 7 ấp 4	bốc xếp cảng tân uýn bình dương	tân uýn bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
107	Trần Văn Phụng	24/09/1989	272413575	tổ 10 ấp 4	bốc xếp ngã 3 đầu giấy vừa trái cây đầu mối	ấp hưng hiệp hưng lộc thông nhất đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
108	Trần Văn Dương	20/02/1996	272413473	tổ 10 ấp 4	bóc xếp ngã 3 dầu giầy vừa trái cây dầu mới	ấp hưng hiệp hưng lộc thống nhất đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
109	Nguyễn Văn Sang	01/01/1990	271034540	tổ 1 ấp 4	bóc xếp vận chuyên	cảng phú mỹ xã mỹ xuân tân thành rã rịa vùng tàu	1/4/2020	0	1.000.000		
110	Nguyễn Xuân Sơn	14/07/1995		tổ 1 ấp 4	bóc xếp vận chuyên	chợ đầu mối dầu giấy thống nhất đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
111	Lê Văn Tinh	01/01/1989	527990	tổ 3 ấp 4	Lái xe mô tô 02 bánh chở khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
112	Phạm Thị Thủy	1987	272294781	tổ 10 ấp 4	đi mua phế liệu bán lại	ấp sông mây bắc sơn đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
113	Trương Thị Diệu	15/06/2001	272873065	tổ 7 ấp 4	phụ quán	ấp sông mây bắc sơn đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
114	Lê Thị Hoa	01/01/1965	campuchia	tổ 2 ấp 4	Phụ quán ăn	chợ phú cường,xã phú cường định quán đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
115	Đỗ Thị Mây	1976	272145727	tổ 7 ấp 4	phụ quán cơm	KP 7 tân uyên bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
116	Nguyễn Thị Hải	27/10/1970	271593967	tổ 5 ấp 4	phụ quán cơm	ấp sông mây bắc sơn đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
117	Nguyễn Văn Danh	01/01/1968	271053995	tổ 8 ấp 4	bán hàng rong	KCN sông mây tràng bom đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
118	Yến Rớt	08/12/1952	271500203	tổ 2 ấp 4	bán hàng rong	xã tam phước biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
119	Đào Văn Vững	01/01/1984	272175458	tổ 15 ấp 4	bán hàng rong	chợ biên hòa, chợ bà chiểu TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
120	Chế Thanh Phong	18/10/1983		tổ 2 ấp 4	bán hàng rong	71 hồ Văn đại kp 3 P quang vinh biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
121	Lê Trọng Hữu	1985	271849753	tổ 2 ấp 4	bán hàng rong	chợ đầu mối thú dúc TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
122	Hồ Thúy Linh	1979	341752955	tổ 11 ấp 4	bán hàng rong	KCN đông an bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
123	Nguyễn Hữu Nghị	01/01/1982		tổ 4 ấp 4	bán hàng rong	KCN thủ đầu một bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
124	Huỳnh Thị Bích Diễm	20/10/1980	272751840	tổ 17 ấp 4	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
125	Tô Văn Huôn	07/01/1994	272276668	tổ 6 ấp 4	bán hàng rong	KCN hồ nai 3 biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
126	Võ Văn Chết	15/12/1993	272276672	tổ 7 ấp 4	bán hàng rong	KCN thủ đầu một bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		
127	Tôn Văn Sai	30/10/1996	272495552	tổ 6 ấp 4	bán hàng rong	KCN hồ nai 3 biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
128	Lữ Văn Tài	1980	272325831	tổ 16 ấp 4	bán hàng rong	chợ bù nhò huyện bu nhò bình phước	1/4/2020	0	1.000.000		
129	Mai Văn Khanh	01/01/1990	272277658	tổ 4 ấp 4	bán hàng rong	KCN hồ nai 3 biên hòa đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
130	Phan Thị Ánh Nguyệt	12/02/1984	271572974	tổ 8 ấp 4	bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
131	Trương Văn Mới	1974	272145726	tổ 7 ấp 4	bán hàng rong	ấp sông mây bắc sơn đồng nai	1/4/2020	0	1.000.000		
132	Hoàng Duy Đông	09/05/1960	272145199	tổ 6 ấp 5	đi mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
133	Nguyễn Thị Kim Ánh	1967	không có	tổ 2 ấp 5	Phụ quán ăn tại ấp 5 xã mã dã	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
134	Nguyễn Khoa Hoàng	09/05/1963	270372342	tổ 1 ấp 5	Lái xe mô tô 02 bán chờ khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
135	Võ Thái Hòa	1982	271572986	tổ 5 ấp 5	Lái xe mô tô 02 bán chờ khách	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
136	Nguyễn Quốc Bảo	11/03/1999	272751915	tổ 1 ấp 6	phụ quán ăn	thành phố hồ chí minh	1/4/2020	0	1.000.000		
137	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	08/10/2003	272995264	tổ 5 ấp 6	phụ quán ăn	bình mỹ tân uyên bình dương	1/4/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
138	Giang Ngọc Hải	13/08/1979	272339900	tổ 2 ấp 7	di mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
139	Nguyễn Thị Nguyễn	21/05/1973	271928362	tổ 1 ấp 7	di mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
140	Nguyễn Thị Đoàn	1973	271783899	tổ 4 ấp 7	Bán hàng rong	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
141	Nguyễn Thị Lan Anh	26/08/1995	172414690	tổ 3 ấp 7	Phụ quán ăn	8a5C2 thá Văn lung bốn nghề quận 1 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
142	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	1998	271783901	tổ 3 ấp 7	Phụ quán ăn	lê thành tôn bốn nghề quận 1 TPHCM	1/4/2020	0	1.000.000		
143	Nguyễn Thị Dèo	20/04/1975	272588836	tổ 3 ấp 7	di mua phế liệu bán lại	tại địa phương	1/4/2020	0	1.000.000		
Tổng cộng: 143 đối tượng									558.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 558.000.000 đồng
(Năm trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn)



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hòa Hiệp